**TUẦN 19**

***Ngày soạn: 19/02/2022 Ngày dạy: Thứ hai, ngày 21/02/2022***

**Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm**

**HỘI DIỄN VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ MÙA XUÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS được trải nghiệm về không khí mùa xuân qua hội diễn văn nghệ chủ đề Mùa xuân.

- HS nhiệt tình tham gia và cổ vũ các bạn biểu diễn văn nghệ.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**-** Nhiệt tình, sẵn sàng tham gia hội diễn văn nghệ về chủ đề mùa xuân.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào Hội chợi xuân.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức cho HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ về chủ đề Mùa xuân:  *+ Tổ chức biểu diễn đa dạng các tiết mục, hát,...về chủ đề mùa xuân đến từ HS tất cả các khối lớp trong trường.*  *+ Nhà trường động viên, khen ngợi các cá nhân, tập thể lớp đã tích cực tham gia hội diễn văn nghệ.*  *Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS nhiệt tình tham gia. |

**-----------------------------------------**

**Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

**MUA SẮM HÀNG HÓA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Kể lại được một lần đi mua sắm hàng hóa với người thân

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

**-** Nhận thức được ý nghĩa của hoạt động mua sắm hàng hóa trong cuộc sống thường nhật.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK.

- Một số đồng tiền Việt Nam có mệnh giá 1 nghìn đồng, 2 nghìn đồng, 5 nghìn đồng, 10 nghìn đồng, 20 nghìn đồng và 50 nghìn đồng.

- Hai chuông bấm để bàn (để chơi Hãy chọn giá đúng).

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Các tờ giấy màu, kéo, bút chì, bút màu, băng dính.

- Sách, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Hoạt động giáo dục theo chủ đề nghề nghiệp – Mua sắm hàng hóa  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Liên hệ và chia sẻ**  **a. Mục tiêu:** HS kể lại được một lần tham gia mua sắm hàng hóa cùng người thân.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS.  - GV yêu cầu HS dành 5 phút nhớ lại một lần đi mua sắm hàng hóa cùng người thân (bố, mẹ, anh, chị,...)  - GV hướng dẫn HS chia sẻ với các bạn trong nhóm theo gợi ý sau:  *+ Em đi mua sắm cùng ai?*  *+ Em mua sắm ở đâu?*  *+ Em và người thân đã mua những gì? Hãy liệt kê những hàng hóa đã mua?*  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png*+ Kể lại các việc làm khi đi mua sắm (chọn mặt hàng cần mua, hỏi người bán hoặc kiểm tra giá tiền ghi trên kệ, lựa chọn số lượng cần mua,...)*  ***(2) Làm việc cả lớp***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp về một lần đi mua sắm cùng người thân.  - GV khuyến khích HS bày tỏ cảm xúc khi được đi mua sắm cùng người thân.  **c. Kết luận:** *Mua sắm là một hoạt động không thể thiếu được trong cuộc sống hàng ngày. Biết mua sắm hàng hóa giúp em tự tin hơn. Ngoài ra, em có thể phụ giúp bố mẹ trong việc lựa chọn hàng hóa khi đi mua sắm.*  **Hoạt động 4: Trò chơi Hãy chọn giá đúng**  **a. Mục tiêu:**  - Làm quen và xác định được giá của một số sản phẩm gần gũi với mình. Ví dụ: sách vở, đồ dùng học tập,...  - Phát triển kĩ năng phối hợp, đoàn kết, hợp tác với các bạn trong khi tham gia hoạt động.  **b. Cách tiến hành:**  **(1) Chuẩn bị:**  - Bàn ghế trong lớp kê theo hình chữ U.  - Phía trên bục giảng kê một cái bàn để bày các sản phẩm như sách vở, đồ dùng học tập,...Các sản phẩm được lấy khăn che kín đảm bảo tính khách quan, công bằng trong trò chơi,  - Các tờ giấy có ghi các mệnh giá tiền khác nhau: 2 nghìn đồng, 5 nghìn đồng,....  - Hai cái chuông bấm để ở hai bàn cạnh nhau phía dưới chữ U.  - Khách mời: Đại diện cha mẹ HS của lớp.  **(2) Tổ chức trò chơi**  - Chọn một HS làm quản trò.  - Chia lớp thành các đội chơi, mỗi đội gồm 3 đến 6 thành viên. Các đội bầu chọn đội trưởng.  - Mỗi lượt chơi gồm hai đội thi đấu với nhau. Các đội còn lại làm khán giả cổ vũ.  - Quản trò mời hai đội chơi vào vị trí hai bàn phía dưới có đặt chuông bấm.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png  - Quản trò phổ biến luật chơi:  + Quản trò lần lượt đưa ra từng sản phẩm. Nhiệm vụ của các đội chơi là đoán giá sản phẩm.  + Đội nào bấm chuông trước sẽ giành được quyền trả lời trước. Nếu đội đó đoán sai thì cơ hội đoán sẽ dành cho đội còn lại.  + Đội chơi đoán đúng giá của sản phẩm được tặng một hình dán mặt cười.  - Các thành viên trong đội trao đổi, thảo luận với nhau trước khi đưa ra giá của sản phẩm.  - Kết thúc mỗi lượt chơi, đội nào dành được nhiều hình dán mặt cười hơn sẽ thắng cuộc và nhận được quả của Ban tổ chức.  - Lượt chơi mới của hai đội sẽ tiếp diễn.  - Kết thúc trò chơi, quản trò nêu tên đội dành chiến thắng chung cuộc. Đội đó sẽ nhận được thêm một món quà đặc biệt từ ban tổ chức.  - GV tổng kết và khen ngợi sự tích cực tham gia trò chơi của cả lớp.  **c. Kết luận:** *Trò chơi này giúp các em biết thêm về giá của một số đồ dùng học tập, sách vở,...và hiểu thêm về vai trò của đồng tiền trong trao đổi hàng hóa. Đồng thời, phát triển kĩ năng làm việc nhóm, tinh thần đoàn kết, hợp tác để cùng chiến thắng.*  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà hỏi bố mẹ, người thân về giá của một số loại thực phẩm, đồ dùng sinh hoạt hàng ngày như thịt cá, gạo, rau củ, quần áo,... | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chuẩn bị.  - HS chia thành các đội chơi.  - HS nghe phổ biến luật chơi.  - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện hoạt động tại nhà. |

**Tiết 3: Toán**

# BÀI 62: SỐ BỊ CHIA – SỐ CHIA – THƯƠNG (Trang 24)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu

- Bước đầu biết tên gọi thành phần và kết quả của phép chia

- Củng cố cách tìm kết quả của phép chia

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các thẻ số; thẻ dấu và thẻ ghi các chữ chỉ thành phần, kết quả phép chia. Số bị chia, Số chia; Thương

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  1. GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp (nhóm bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động:  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát bức tranh trong SGK, nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh. Có 15 bạn chia đều vào 3 bản, mỗi bàn có 5 bạn.  - GV đặt câu hỏi dc HS nêu phép chia: 15:3=5.  2. GV đặt vấn đề: Bài hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về tên gọi thành phần và kết quả của phép chia  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Bước đầu biết tên gọi thành phần và kết quả của phép chia  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1.** HS nhận biết cách tìm kết quả phép chia  - GV gắn phép chia lên bảng, hướng dẫn HS gọi tên từng thành phần và kết quả của phép chia:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | ***15*** | ***: 3 =*** | | ***5*** | | ***Sốbị chia*** | ***Số chia*** | ***Thương*** | |   Lưu ý: Trong phép chia 15 : 3; 5 là thương; 15 : 3 cũng gọi là thương chia.  - GV lấy ví dụ củng cố và tên gọi thành phần và kết quả phép chia vừa học  + Viết một phép chia lên bảng, chẳng hạn: 12 : 6 = 2 chỉ vào từng số, HS nêu: Số bị chia, số chia, thương  + HS viết phép chia vào bảng con khi nghe GV đọc: Số bị chia, Số chia, Thương của phép chia đó, chẳng hạn: Viết phép chia biết số bị chia là 6, số chia là 2 thương là 3.  **Hoạt động 2.**. HS tự viết một phép chia rồi đố bạn nêu đâu là số bị chia, đâu là số chia, đâu là thương trong phép chia đó.  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1: Nêu số bị chia, Số chia, Thương trong các phép chia sau:**  **10 : 2 = 5 và 30 : 5 = 6**  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp  - GV gọi 2 cặp lên bảng, HS dưới lớp chú ý quan sát, nhận xét  - HS chỉ và nói cho bạn nghe kết quả.  **Bài tập 2: Tìm thương biết:**  **a. Số bị chia là số 8, số chia là số 2**  **b. Số bị chia là 20, số chia là 5**  - GV yêu cầu HS thực hiện tìm thương với số bị chia, số chia đã cho rồi viết vào vở  - HS đổi vở, chữa bài, nói cho bạn nghe cách làm  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 3: Trò chơi ‘Tìm bạn”**    - GV tổ chúc cho HS chơi trò chơi “Tìm bạn" theo nhóm.  + Mỗi nhóm có một bộ thẻ ghi phép nhân, phép chia và tên thành phần của nó.  + HS trong nhóm rút 1 thẻ rồi quan sát các thể của các bạn trong nhóm, HS thảo luận ghép các thể thành phép nhân, phép chia thích hợp.  + Ba HS đã lập thành phép tính sẽ tạo thành nhóm: HS sẽ giới thiệu về nhóm bạn mà mình tìm được.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì? Từ ngữ toán học nữa em cần nhớ? Lấy ví dụ | - HS chú ý quan sát GV hướng dẫn, nhận biết các thành phần trong phép chia  - HS viết một phép chia khác và thực hiện tương tự  - HS nêu số bị chia, số chia, thương trong các phép chia  - HS tìm thương bằng cách làm phép chia:  8 : 2 = 4  20 : 5 = 4  - HS chơi trò chơi, giới thiệu nhóm đã tìm được:  Xin chào các bạn, xin giới thiệu nhóm chúng mình gồm ba người bạn: Số bị chia, số chia, thương và chúng mình chính là phép chia 20 : 5 = 4.  - HS chú ý lắng nghe |

**---------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------**

**Tiết 5: Tiếng Việt**

**CHỮ HOA U, Ư (Tiết 3-Trang 41)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết viết chữ viết hoa U, Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng U Minh có nhiều loài chim quý.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa U, Ư

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa U, Ư.  + Chữ hoa U, Ư gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa U, Ư  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa U, Ư đầu câu.  + Cách nối từ M sang i.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa U, Ư và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**-------------------------------------------**

**Tiết 6: Tiếng Việt**

**KỂ CHUYỆN: CẢM ƠN HỌA MI (Tiết 4-Trang 41)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các nhân vật và diễn biến câu chuyện. Câu chuyện kể về một vị vua nọ và chú chim họa mi có tiếng hót rất hay.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh gì?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - Gv kể cho hs nghe câu chuyện ( 3 lượt). Gv hướng dẫn hs nhớ lời nhân vật ở đoạn 4  - Gv yêu cầu hỏi đáp theo cặp các câu hỏi dưới tranh để nhớ nội dung câu chuyện.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  - YC HS nhớ lại từng đoạn câu chuyện và tập kể từng đoạn.  - Gv cho hs thảo luận nhóm 2 kể lần lượt từng đoạn hoặc kể hết bài  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:**  **-** Gv hướng dẫn hs đóng vai họa mi  + Hướng dẫn hs tập kể trước lớp  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - Tranh 1: nhà vua tự hào vì có chim quý.  Tranh 2: Nhà vua được tặng 1 con chim đồ chơi bằng máy  Tranh 3: con chim đồ chơi bị hỏng mọi người tháo tung ra để sửa nhưng không được  Tranh 4: Biết vua ốm chim tìm về hoàng cung cất tiếng hót giúp vua khỏi bệnh.  - HS nhìn theo tranh nhớ lại nội dung từng đoạn.  - HS thảo luận nhóm  - HS lắng nghe.  - Hướng dẫn hs tập kể trước lớp và về nhà kể cho bố mẹ nghe  - HS chia sẻ. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 19/02/2022 Ngày dạy: Thứ ba, ngày 22/02/2022***

**Tiết 1+2: Thể dục**

**(GV chuyên dạy học)  
-------------------------------------------**

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**BÀI 2: KHỦNG LONG (Tiết 1+2-Trang 42)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng ngữ điệu, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Khủng long là loài động vật đã tuyệt chủng nên chúng ta không thể gặp khủng long thật.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ bộ phận và từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu động vật, bảo vệ các loài động vật hoang dã.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Chiếu tranh khủng long. Hỏi: Em đã nhìn thấy loài vật này ở đâu? Em biết gì về chúng?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: nhẹ nhàng, luyến tiếc  - HDHS chia đoạn: 4 đoạn, mỗi lần xuống dòng là một đoạn  *-* Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý ngắt nghỉ đúng:  Khủng long/ có khả năng săn mồi tốt/ nhờ có đôi mắt tinh tường/ cùng cái mũi và đôi tai thính.//  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *săn mồi, quất đuôi, dũng mãnh, tuyệt chủng,...*  - Luyện đọc nhóm  Gv hướng dẫn học sinh đọc nhóm 4  - Tổ chức thi đọc  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.43  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.43  - Gọi HS trả lời câu hỏi - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.43  - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp câu..  - 4 hs đọc nối tiếp đoạn  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Bài đọc cho biết những thông tin về khủng long là: a,b,c  C2: Khủng long có khả năng săn mồi tốt nhờ đôi mắt tinh tường cùng cái mũi và đôi tai thính.  C3: Khủng Long có khả năng tự vệ tốt nhờ cái đầu cứng và cái đuôi dũng mãnh.  C4: chúng ta không thể gặp khủng long thật vì khủng long đã tuyệt chủng trước khi con người xuất hiện.  - HS thực hiện.  - Tai: nhỏ; mắt: to; đầu: cứng; Chân: chắc khỏe  - HS đọc.  - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------**

**Tiết 5: Toán**

# BÀI 63: lUYỆN TẬP (Trang 24)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

-Vận dụng các phép tính trong Bảng chia 2, Bằng chia 5 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Gọi đúng tên thành phần và kết quả phép chia. Từ một phép nhân viết được hai phép chia tương ứng.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGK Toán 2, SGV Toán 2, máy chiếu (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  1. HS chơi trò chơi: Ôn lại Bảng chia 2, Bảng chia 5.  2. Một GV yêu cầu HS đọc ngẫu nhiên một phép nhân bất kì rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** HS biết cách vận dụng các phép tính trong Bảng chia 2, Bằng chia 5 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:**  **a. Tính nhẩm:**  **2 : 2 20 : 2 18 : 2**  **5 : 5 50 : 5 35 : 5**  **4 : 2 25 : 5 45 : 5**  **b. Chọn một phép chia ở phần a và nêu số bị chia, số chia, thương của phép chia đó**  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp  a) Cá nhân HS tim kết quả các phép chia nêu trong bài (có thể sử dụng Bảng chia 2, Bảng chia 5 để tìm kết quả).  - HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  b) HS chỉ vào một phép chia vừa tính được và nói cho bạn nghe đâu là số bị chia, số chia và thương  **Bài tập 2: Cho phép chia, nêu hai phép chia thích hợp**  **a. 2 x 8 = 16 [?] : [?] = [?]**  **[?] : [?] = [?]**  **b. 5 x 7 = 35 [?] : [?] = [?]**  **[?] : [?] = [?]**  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS đọc phép nhân và nếu hai phép chia tương ứng  - HS chia sẻ với bạn cách quan sát, cách suy nghĩ để khi nhìn vào một phép nhân có thể viết được hai phép chia tương ứng.  - Yêu cầu HS có thể nếu thêm các phép nhân khác đã học, đổ bạn nêu hai phép chia tương ứng.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 3: Lớp 2 C có 20 học sinh. Các bạn dự kiến phân công nhau cùng dọn vệ sinh lớp học. Trả lời các câu hỏi:**  **a. Nếu chia thành 2 nhóm thì mỗi nhóm có mấy bạn?**  **b. Nếu chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 5 bạn thì cả lớp có bao nhiêu nhóm?**  - GV yêu cầu cá nhân GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận vận dụng các phép chia đã học để trả lời câu hỏi.  - GV lưu ‎ HS: HS vận dụng phép chia để trả lời câu hỏi, chưa yêu cầu HS trình bày như bài giải toán có lời văn. GV chỉ nên yêu cầu HS trả lời miệng, viết phép chia thích hợp  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - Về nhà các em đọc lại Bàng chia 2, Bảng chia 5 Tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia trong Bảng chia 5, hôm sau chia sẻ với các bạn. | **- HS thực hiện lần lượt yêu cầu của bài**  a. Tính nhẩm:  2 : 2 = 1 20 : 2 = 10  18 : 2 = 9 5 : 5 = 1  50 : 5 = 10 35 : 5 = 7  4 : 2 = 2 25 : 5 = 5  45 : 5 = 9  b. HS tự chọn một phép tính và phân tích các thành phần  - HS nêu phép chia:  a. 2 x 8 = 16  16 : 8 = 2  16 : 2 = 8  b. 5 x 7 = 35  35 : 5 = 7  35 : 7 = 5  a) Lớp 2C có 20 học sinh, nếu chia đều thành 2 nhóm. Ta có phép chia 20 : 2 = 10. Vậy mỗi nhóm có 10 bạn.  b) Lớp 2C có 20 học sinh, nếu chia thành các nhóm, mỗi nhóm 5 bạn.  Ta có phép chia: 20 : 5 = 4. Vậy mỗi nhóm có 4 bạn.  - HS chia sẻ  - HS chú ý lắng nghe |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 21/02/2022 Ngày dạy: Thứ tư, ngày 23/02/2022***

**Tiết 1: Toán**

# BÀI 64: LUYỆN TẬP CHUNG (tiết 1- Trang 26)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Gọi đúng tên thành phần và kết quả phép nhân, phép chia

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGK Toán 2, SGV Toán 2, máy chiếu (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - HS chơi trò chơi “Đố bạn” ôn lại các phép nhân, phép chia đã học: HS nêu một phép nhân bất kì yêu cầu bạn trả lời và nếu được phép nhân hoặc phép chia viết được từ phép tính đó.  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1:**  **a. Tính nhẩm:**  **2 x 5 5 x 4 2 x 4**  **10 : 5 20 : 5 8 : 2**  **b. Tính:**  **2 cm x 6 5 kg x 10 2 dm x 8**  **25 dm : 5 18 l : 2 30 kg : 5**  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp  a) Cá nhân HS tìm kết quả các phép nhân và phép chia nếu trong bài (có thể sử dụng Bảng nhân hoặc Bảng chia để tìm kết quả). Sau đó, HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  b) GV yêu cầu HS thực hiện các phép tính nhân, chèn thêm các đơn vị đo rồi đổi vở chữa bài cùng bạn.  **Bài tập 2: Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính:**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS tính nhẩm chọn kết quả đúng với mỗi phép tính.  - GV tổ chức thành trò chơi, có thể thêm bớt các phép tính khác để HS được luyện tập tính nhẩm nhiều hơn.  - GV nhận xét, kết luận  **Bài tập 3: Chọn dấu ( +, -, x, : ) thích hợp:**  **12 (?) 4 = 8 25 (?) 5 = 30 2 (?) 4 = 8**  **20 (?) 5 = 4 2 (?) 3 = 6 18 (?) 2 = 9**  - HS suy nghĩ chọn dấu (+, -, ×, ) thích hợp.  - HS nói cho bạn nghe, đưa ra những lập luận để nói cho bạn hiểu tại sao lại chọn dấu nào, dấu nào thì thích hợp.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - GV hỏi HS. Qua bài này, các anh biết thêm được điều gì  - Về nhà, các em đọc lại Bảng chia 2, Bảng chia 5.  - Tìm tình huống thực tế trên quan đến phép chia trong Bảng chia 5, hôm sau chia sẻ với các bạn | a. GV yêu cầu HS tính nhẩm  2x5=10 5x4=20  2x4=8 10:5=2  20:5=4 8:2=4  b. HS thực hiện phép tính:  2 cm x 6 = 12 cm  5 kg x 10 = 50 kg  2 dm x 8 = 16 dm  25 dm : 5 = 5 dm  18 l : 2 = 9 l  30 kg : 5 = 6 kg  - GV yêu cầu HS tính nhẩm và chọn kết quả đúng với mỗi phép tính  - HS chọn dấu thích hợp vào từng chỗ trống:  12 - 4 = 8  25 + 5 = 30  2 x 4 = 8  20 : 5 = 4  2 x 3 = 6  18 : 2 = 9  - HS chia sẻ và lắng nghe GV dặn dò. |

**---------------------------------------**

**Tiết 2: Mĩ thuật**

**(GV chuyên dạy học)**

**----------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Anh­­­­­­­**

**(GV chuyên dạy học)**

**----------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Việt**

**NGHE – VIẾT: KHỦNG LONG (Tiết 3-Trang 43)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**2. Năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Bài viết có những chữ nào viết hoa?  + Bài viết có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr23  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**--------------------------------------------**

**Tiết 5: Tiếng Việt**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ MUÔNG THÚ. DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN (Tiết 4-Trang 44)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được từ ngữ chỉ muông thú

- Kể được các từ chỉ hoạt động của con vật trong rừngvà đặt câu với từ chỉ hoạt động đó.

- Biết cách sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than.

**2. Năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ muông thú

- Rèn kĩ sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nói tên các con vật ẩn trong tranh.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên muông thú có trong tranh  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.23.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Tìm từ chỉ hoạt động của con vật trong rừng. Đặt câu với từ vừa tìm được.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  -HDHS đặt câu theo mẫu  - Yc hs thảo luận nhóm 2  - YC làm vào VBT tr.24  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Hoạt động 3: Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào ô vuông**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - Hỏi hs tác dụng của các dấu  - YC làm vào VBT tr.24  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS vận động theo nhạc  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Tên muông thú: công, gà, kì nhông, chim gõ kiến, voi, khỉ  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS chia sẻ. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 21/02/2022 Ngày dạy: Thứ năm, ngày 23/02/2022***

**Tiết 1: Toán**

# BÀI 64: LUYỆN TẬP CHUNG (tiết 2- Trang 27)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Gọi đúng tên thành phần và kết quả phép nhân, phép chia

- Phát triển các NL toán học

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: SGK Toán 2, SGV Toán 2, máy chiếu (nếu có)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - HS chơi trò chơi “Đố bạn” ôn lại các phép nhân, phép chia đã học: HS nêu một phép nhân bất kì yêu cầu bạn trả lời và nếu được phép nhân hoặc phép chia viết được từ phép tính đó.  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng các phép tính nhân, chia đã học để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4:**  **a. Tìm tích, biết hai thừa số là 5 và 9**  **b. Tìm thương, biết số bị chia là 16 và số chia là 2**  - Cá nhân GV yêu cầu HS thực hiện rồi đổi vở chữa bài.  - GV khuyến khích HS nêu thêm ví dụ  **Bài tập 5: Một trường tiểu học dự kiến trồng 30 cây xanh ở vườn trường**    **Trả lời các câu hỏi sau**  **a. Nếu trồng thành 5 hàng thì mỗi hàng có mấy cây?**  **b. Nếu trồng mỗi hàng 5 cây thì trồng thành mấy hàng?**  Cá nhân GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận vận dụng các phép chia đã học để trả lời các câu hỏi  Lưu ý: Bài toán này chỉ yêu cầu HS vận dụng phép chia để trả lời câu hỏi, chưa yêu cầu HS trình bày như bài giải toán có lời văn. GV chỉ nên yêu cầu HS trả lời miệng, viết phép chia thích hợp.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 6:Nêu phép nhân, phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ:**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát tranh nêu một tình huống có phép nhân, phép chia. GV khuyên khích HS nói suy nghĩ của mình, trình bày thuyết phục.  - HS có thể nêu nhiều tình huống khác như có phép nhân, phép chia  - GV yêu cầu HS tìm thêm tình huống có phép nhân, phép chia trong thực tế  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - GV hỏi HS. Qua bài này, các anh biết thêm được điều gì  - Về nhà, các em đọc lại Bảng chia 2, Bảng chia 5.  - Tìm tình huống thực tế trên quan đến phép chia trong Bảng chia 5, hôm sau chia sẻ với các bạn | - Tìm tích:  a. 5 x 9 = 45  Tìm thương  b. 16 : 2 = 8  a) 30 cây, nếu trồng thành 5 hàng đều nhau.  Ta có phép chia: 30 : 5 = 6. Vậy mỗi hàng có 6 cây.  b) 30 cây, nếu trồng mỗi hàng 5 cây.  Ta có phép chia: 30 : 5 = 6. Vậy trồng thành 6 hàng.  - HS nêu phép tính thích hợp  a. Mỗi chuồng gà có 5 con gà. Vậy 2 chuồng gà có 10 con gà  Ta có phép tính: 5 x 2 = 10  b. Có 8 con thỏ xếp đều vào 2 chuồng  Ta có phép tính : 8 : 2 = 4  Vậy mỗi chuồng có 4 con thỏ  - HS chia sẻ  - HS chú ý lắng nghe quan sát GV dặn dò. |

**--------------------------------------------**

**Tiết 2+3: Tiếng Việt**

**VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU TRANH ẢNH VỀ CON VẬT. ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 5+6-Trang 45)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về con vật em yêu thích

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về con vật

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu con vật

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm với con vật mình thích

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nói tên con vật trong tranh ảnh và viết đoạn văn con vật em yêu thích**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:Trng bức tranh là con vật nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yv hs đọc câu hỏi trong sgk trang 45  - Hướng dẫ hs trả lời lần lượt từng câu hỏi, làm theo cặp  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.24  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc sách, báo viết về động vật hoang dã  - Tổ chức cho HS chia sẻ thông tin về loài vật vừa đọc: Tên, nơi sống, thức ăn.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  Hươu, sóc, công  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  -HS đọc  - HS thực hiện nói theo cặp.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc sách, báo ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**Tiết 4+5: Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 13: THỰC HÀNH: TÌM HIỂU MÔI TRƯỜNG SỐNG**

**CỦA THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (Tiết 2+3-Trang 76, 77)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Kết nối được các kiến thức đã học về nơi sống của thực vật và động vật trong bài học và ngoài thiên nhiên.

- Biết sử dụng một số đồ dùng cần thiết khi đi tham quan thiên nhiên.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

-Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Có ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.

- Có ý thức gữ an toàn khi tiếp xúc với các cây và con vật ngoài thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Phiếu điều tra, các đồ dùng cần mang theo.

- Giấy A0, A2.

- Phiếu tự đánh giá.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài Thực hành: Tìm hiểu môi trường sống của thực vật và động vật (tiết 2-3).  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Đi tìm hiểu, điều tra**  **a. Mục tiêu:**  - Thực hành quan sát, tìm hiểu, điều tra thực vật, động vật và môi trường sống của chúng.  - Biết cách tìm hiểu, điều tra, ghi chép theo mẫu phiếu.  - Thực hiện nội quy khi tìm hiểu, điều tra.  **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Chia nhóm**  - GV hướng dẫn HS chia thành từng nhóm, mỗi nhóm 4-6 HS, bầu nhóm trưởng, nhóm phó, giao nhiệm vụ cho từng thành viên.  - GV hướng dẫn HS thực hiện nội quy theo nhóm.  - GV hướng dẫn HS cách quan sát xung quanh:  + Quan sát, nói tên cây, con vật sống trên cạn, mô tả môi trường sống của chúng.  + Quan sát, nói tên cây, con vật sống dưới nước, mô tả môi trường sống của chúng.  Description: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_30.pngDescription: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_29.png+ Lưu ý HS quan sát những con vật có thể rất nhỏ ở dưới đám cỏ (con kiến, con cuốn chiếu,...), đến những con vật nép mình trong các tán lá cây (như bọ ngựa, bọ cánh cứng,...)  **Bước 2: Tổ chức tham quan**  - GV theo dõi các nhóm và điều chỉnh các nhóm qua các nhóm trưởng và các nhóm phó.  - GV nhắc nhở HS:  + Giữ an toàn khi tiếp xúc với các cây cối và con vật; giữ gìn vệ sinh khi đi tìm hiểu, điều tra.  + Đội mũ, nón.  + Vứt rác đúng nơi quy định,... | - HS tập hợp thành các nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| **Hoạt động 4: Báo cáo kết quả**  **a. Mục tiêu:**  - Biết làm báo cáo khi đi tìm hiểu, điều tra.  - Trình bày kết quả báo cáo.  **b. Cách tiến hành:**  **Bước 1: Làm việc cá nhân**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em đã quan sát thấy những gì?  - GV yêu cầu HS ghi kết quả của mình vào báo cáo và hoàn thiện báo cáo theo mẫu Phiếu điều tra.  **Bước 2: Làm việc nhóm**  - GV yêu cầu HS: Description: Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png  + Mỗi nhóm báo cáo về kết quả điều tra thực vậ, động vật sống ở môi trường trên cạn, môi trường dưới nước.  + Mỗi nhóm hoàn thành báo cáo vào giấy khổ A2 theo mẫu Phiếu điều tra và trình bày thêm hình ảnh, sơ đồ,... theo sự sáng tạo của từng nhóm. GV khuyến khích HS ngoài việc thực hiện báo cáo theo mẫu, HS có thể sáng tạo, trình bày báo cáo theo cách riêng của mỗi nhóm và tuyên dương những nhóm có sáng tạo đặc biệt.  **Bước 3: Làm việc cả lớp**  - GV yêu cầu cử đại diện của mỗi nhóm lên trình bày. HS khác nhận xét, hỏi nhóm bạn.  - GV chọn ra nhóm làm tốt, tuyên dương, tổng kể buổi thực hành. | - HS ghi kết quả vào báo cáo.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày kết quả. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 23/02/2022 Ngày dạy: Thứ sáu, ngày 25/02/2022***

**Tiết 1: Âm nhạc**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------**

# Tiết 2: Toán

# BÀI 65: KHỐI TRỤ - KHỐI CẦU (Trang 46)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thông qua vật thật và đồ dùng trực quan nhận dạng khối trụ và khối cầu

- Thực hành đếm số hình trong một tổ hợp các hình

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Một số đồ vật có dạng khối trụ và khối cầu

- Một số khối trụ và khối cầu bằng gỗ hoặc bằng nhựa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - Thực hiện theo nhóm, HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn các bạn trong nhóm cầm đồ vật, chia sẽ hiểu biết về hình dạng của đồ vật đó. Chẳng hạn: Hộp sữa có dạng khối trụ; Quả bóng có dạng khối cầu  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Thông qua vật thật và đồ dùng trực quan nhận dạng khối trụ và khối cầu  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**. GV hướng dẫn GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động :  - HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn. Nhìn hộp sữa và sắp xếp các đồ vật có dạng giống hộp sữa vào trong *giỏ màu xanh*, nhìn quả bóng và sắp xếp các đồ vật có dạng giống quả bóng vào trong *giỏ màu đỏ*  - HS cầm khối trụ và khối cầu bằng gỗ hoặc bằng nhựa có dạng hình khối trụ, hình khối cầu rồi quan sát, xoay, lật chạm vào các khối và nói: "Đây là khối trụ”, “Đây là khối cầu”  - HS lấy ra một số đồ vật hoặc khối nhựa có dạng khối trụ và khối cầu với màu sắc và kích thước khác rồi nói: “Khối trụ", "Khối cầu"  - HS đối chiếu các đồ vật và các khối nhưa nói ở trên với hình ảnh về các khối trụ và khối cầu có trong SGK rồi nói, chẳng hạn: “Hộp bút chì màu có dạng khối trự”, “Quả bóng rổ này có dạng khối cầu  **Hoạt động 2.** HS tiếp tục thực hành theo nhóm, xếp riêng các đồ vật có dạng hình khối trụ và có dạng hình khối cầu  - HS nhắm mắt 30 giây tưởng tượng hình ảnh khối trụ, khối cầu trong đầu  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1: Xem các hình sau rồi kể tên một số đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu:**    - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp: HS xem tranh và nói cho bạn nghe đồ vật nào có dạng khối trụ, đồ vật nào có dạng khối cầu.  - HS có thể kể thêm các đồ vật xung quanh lớp học có dạng khối trụ, khối cầu  - GV nhận xét, kết luận  **Bài tập 2: Theo em khối nào lăn được**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát hình  - Yêu cầu HS sử dụng các hình khối đã học (khối hộp chữ nhật, khối lập phương khối trụ, khối cầu), mời bạn cùng bàn đoán xem khối nào lăn được.  - GV nhận xét kết luận  **Bài tập 3: Mỗi hình sau có bao nhiêu khối trụ? Khối cầu? Khối lập phương? Khối hộp chữ nhật?**    - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát mỗi hình vẽ đếm số khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật rồi chỉ và nói cho bạn nghe  - Cá nhân HS suy nghĩ, sử dụng các hình khối đã học (như khối hộp chữ nhật khối lập phương, khối trụ, khối cầu) để ghép thành các hình tương tự SGK hoặc các hình theo ý thích.  - HS mời bạn xem hình mới ghép được và nói cho bạn nghe ý tưởng ghép của mình.  - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4: Kể tên một số đồ vật trong thực tế:**  **a. Có dạng khối trụ**  **b. Có dạn khối cầu**  - GV yêu cầu HS thực hiện theo cặp hoặc theo nhóm: Kể tên các đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu trong thực tế  - HS chia sẻ trước lớp.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý  - Về nhà, em hãy quan sát xem những đồ vật nào có dạng khối trụ hoặc khối cầu, những đồ vật nào có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương để hôm sau chi sẻ với các bạn.  - Em có thể tự đánh giá bằng cách thực hiện trong vở bài tập. | - HS thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn của GV  - HS quan sát, cầm nắm để nhận biết được các khối hình trụ, hình cầu    - HS thực hành theo nhóm xếp riêng các khối hình trụ và hình cầu  - HS phân biệt các đồ vật có khối trụ: Hộp sữa, bình đựng nước, hộp gỗ, lon nước  - HS phân biệt các đồ vật có khối cầu: Quả bóng  - Khối trụ có thể lăn được  - GV yêu cầu HS quan sát và đếm số lượng mỗi loại khối: khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật  + Khối trụ: 7  + Khối cầu: 5  + Khối lập phương: 2  + Khối hộp chữ nhật: 2  - HS liên hệ thực tế kể các đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu  - HS chia sẻ cảm nhận  - HS chú ý GV dặn dò |

**------------------------------------------------**

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**BÀI 11: SỰ TÍCH CÂY THÌ LÀ (Tiết 1+2-Trang 46, 47)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc lời nói của các nhân vật trong văn bản. Nhận biết một số loại cây qua bài đọc và tranh minh họa.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu được cách giải thích vui về tên gọi của một số loài cây trong câu chuyện và lí do có loài cây tên là “ thì là”.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Có trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên, khiếu hài hước.

- Có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nói tên các cây rau có trong tranh.  +Nói tên mốt số cây rau khác mà em biết?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Giọng của trời đọc chậm rãi, thể hiện giọng nói, ngữ điệu của người có uy lực.  - HDHS chia đoạn: (2đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *Chú là cây tỏi.*  + Đoạn 2: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *mảnh khảnh*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.47.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr..  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - HS tập đọc lời đối thoại dựa theo cách đọc của giáo viên.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.47  - HD HS đóng vai cây thì là, nói lời đề nghị trời đặt tên.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.47.  - HD HS cùng bạn nói và đáp lời đề nghị chơi một trò chơi.  - - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Yêu cầu các nhóm thực hiện trước lớp.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2 HS luyện đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: 4 em đóng vai ( 1em đóng trời, 3 em đóng vai các loài cây): diễn lại cảnh trời đặt tên trời và các loài cây.  C2: Hs hoạt động nhóm: Từng HS đóng vai cây thì là giới thiệu đặc điểm của mình.  C3: Do hấp tấp, vội vàng nên cây nhỏ đã nhầm lời lẩm nhẩm của trời là lời trời đặt tên cho cây.  C4: Từng HS nêu lên ý kiển của mình: Tên hay quả!/ Tên bạn rất dễ nhớ!/…  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - HS đọc  - Hs hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai.  - 1-2 HS đọc.  - Hs hoạt động N2 nói và đáp lời đề nghị.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - HS chia sẻ. |

**--------------------------------------------**

**Tiết 5: Đạo đức**

# BÀI 11: KIỀM CHẾ CẢM XÚC TIÊU CỰC

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh

- Thực hiện được một số cách để kiềm chế cảm xúc tiêu cực của bản thân.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Câu chuyện, bài hát, trò chơi có nội dung gắn với bài học “Kiềm chế cảm xúc tiêu cực”.

- Bộ tranh về nhận thức, quản lí bản thân theo thông tư 43/2020/TT-BGDĐT

- Máy tính, máy chiếu….(nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS vào bài học và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.  **Cách tiến hành:**  - GV cho HS chơi trò chơi “Đoán cảm xúc”.  - GV mời 3 bạn lên bảng thể hiện các loại cảm xúc khác nhau. Cả lớp ngồi dưới đoán bạn đang thể hiện cảm xúc gì.  - Kết thúc trò chơi, GV dẫn dắt: *Ở bài trước chúng ta đã được học cách để thể hiện các cảm xúc tích cực để luôn được vui vẻ, tràn ngập niềm vui đúng không nào? Vậy với cảm xúc tiêu cực, chúng ta sẽ phải làm như thế nào? Chúng ta hãy cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay,* ***bài 11: Kiềm chế cảm xúc tiêu cực.***  **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1: Đọc thơ và trả lời câu hỏi**  **Mục tiêu:** Qua bài thơ, HS biết được bạn Bin rất hay cáu giận và buồn, khóc. Nhưng nghe lời mẹ chỉ bảo bạn ấy đã vui vẻ với các bạn hơn trước.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc một lượt bài thơ  - GV yêu cầu 1 HS đứng dậy đọc 2 khổ thơ đầu, 1 HS khác đứng dậy đọc 2 khổ thơ sau.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Vì sao các bạn xa lánh Bin?*  *+ Mẹ đã khuyên Bin điều gì?*  *+ Việc kiềm chế được cơn nóng giận đã mang lại cho Bin điều gì?*  - GV khuyến khích HS chia sẻ kết quả thảo luận với cả lớp.  - GV cùng các bạn nhận xét câu trả lời, đưa ra kết luận.  **Hoạt động 2: Chia sẻ về tác hại của cảm xúc tiêu cực**  **Mục tiêu:** HS biết được những tác hại mà cảm xúc tiêu cực mang lại.  **Cách tiến hành:**  - GV trình bày: Việc chúng ta có những cảm xúc tiêu cực sẽ làm ảnh hưởng rất nhiều đến: sức khỏe, học tập, tình bạn…  - GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, cùng chia sẻ thêm một số tác hại khác của cảm xúc tiêu cực mà em biết ngoài những điều GV đã nhắc ở trên.  - GV mời đại diện một số cặpđứng dậy trình bày kết quả.  - GV khen ngợi những câu trả lời đúng, bổ sung những câu trả lời còn thiếu và kết luận.  **Hoạt động 3: Thảo luận về cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực**  **Mục tiêu**: HS nêu được và thực hiện được cách kiềm chế khi có cảm xúc tiêu cực.  **Cách tiến hành:**  - GV cho HS quan sát tranh, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi: *Các bạn trong tranh đã làm gì để kiềm chế cảm xúc tiêu cực? Em hãy kể thêm một số cách khác mà em biết?*    - GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - GV khen ngợi những nhóm có câu trả lời đúng, bổ sung những câu trả lời còn thiếu và kết luận.  - GV kết luận, tổng kết bài học: *Trong cuộc sống, sẽ có những lúc khiến ta có cảm xúc tiêu cực, tuy nhiên chúng ta đừng để những cơn giận dữ, những muộn phiền ảnh hưởng đến chúng ta. Thay vào đó, chúng ta hãy hát ca, vui vẻ để niềm vui được tỏa khắp.* | - HS hào hứng xung phong lên bảng tham gia trò chơi.  - Cả lớp ngồi đoán cảm xúc của bạn.  - HS nghe GV giới thiệu bài học mới.  - Cả lớp lắng nghe GV đọc  - HS đứng dậy đọc  *+ Các bạn xa lánh Bin vì Bin hay nổi nóng, cáu giận*  *+ Mẹ khuyên Bin nên hít sâu, đếm chậm 1, 2, 3,… mỗi khi giận dữ*  *+ Làm như vậy Bin vui vẻ hơn, được bạn bè yêu quý.*  - HS trình bày  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS lắng nghe GV trình bày  - HS hoạt động cặp đôi với bạn bên cạnh  - HS trình bày kết quả thảo luận  - HS lắng nghe nhận xét, khen ngợi.  - HS quan sát tranh, hoạt động nhóm, tìm ra câu trả lời.  - HS trình bày:  *+ Tranh 1: nghe nhạc*  *+ Tranh 2: Viết ra giấy*  *+ Tranh 3: chơi thể thao*  *+ Tranh 4: tâm sự với bạn*  - HS lắng nghe, nhận xét, kết luận.  - HS lắng nghe GV chốt lại kiến thức bài học. |

**------------------------------------------**

**Tiết 6: Hoạt động trải nghiệm**

**ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀNGHỀ NGHIỆP TRONG CUỘC SỐNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS chia sẻ được những điểu bản thân hoạc được hoặc biết được thêm từ chủ đề Nghề nghiệp trong cuộc sống.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

**-** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**-** Tự nhận xét, đánh giá về mức độ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm của bản thân.

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Nghề nghiệp trong cuộc sống.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Tự nhận xét, đánh giá về mức độ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm của bản thân.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi:  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png*+ Em đã học được những điều gì từ chủ đề Nghề nghiệp trong cuộc sống?*  *+ Hoạt động nào em thích nhất trong chủ đề? Vì sao?*  ***(2) Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số nhóm lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung thảo luận trên.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png- GV tổng kết và nhận xét về mức độ tích cực tham gia hoạt động của HS (hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành) theo các tiêu chí:  *+ Nêu tên nghề nghiệp của bố mẹ và người thân.*  *+ Nêu đức tính liên quan đến các nghề nghiệp đó.*  *+ Nhận biết một số đồng tiền Việt Nam.* | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.  - HS trình bày.  - HS tự đánh giá kết quả học tập. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………